

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày: 10-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Võ Kim Quyên
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lưu Bá Tr, tên gọi khác: T, sinh năm 1979, tại tỉnh TN. Nơi cư trú: Ấp ĐH, xã HT, huyện GD, tỉnh TN; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn T (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có (vì đã được xóa); tiền sự: Tại Quyết định số 12/QĐ-XPHC ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Công an xã Hiệp Thạnh xử phạt về hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt tại giam ngày 14 tháng 5 năm 2021 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Đặng Hoàng K, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp PH A, xã PT, huyện GD, tỉnh TN (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15 tháng 01 năm 2021, khi chạy xe đạp đi ngang Cửa hàng điện nước “7 Khiêm” của anh Đặng Hoàng K thuộc ấp PT, xã PT, huyện GD, bị cáo Lưu Bá Tr phát hiện 01 khung bằng kim loại có 04 bánh xe bằng

nhựa đặt trên phần đất tiếp giáp với cửa hàng, không người trông giữ nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Bị cáo dùng xe đạp, rồi lén lút vào lấy khung kim loại đặt trên ba ga xe đạp chạy đi. Khi bị cáo đi đến cửa hàng xăng dầu MT thuộc ấp PH, xã PT, huyện GD thì bị anh K bắt quả tang cùng vật chứng giao Công an xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) xe đạp, màu xanh, trên sườn xe có chữ “Windows”, ba ga sau có gắn 01 khung kim loại, kích thước (35x80)cm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Hoàng K đã nhận lại tại sản nên không yêu cầu bồi thường.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 06/QĐ-VKSGD ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Lưu Bá Tr (T) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Tòa án áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Bá Tr (T) từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ghi nhận bị hại không yêu cầu bồi thường và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Tòa án xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 08 giờ ngày 15 tháng 01 năm 2021 tại ấp PT, xã PT, huyện GD, tỉnh TN, bị cáo Lưu Bá Tr đã lợi dụng lúc không có người trông giữ tài sản nên bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm 01 khung bằng kim loại có 04 bánh xe bằng nhựa (dùng làm thùng chứa hàng, không có nắp đậy) có tổng giá trị 580.000 đồng, tuy nhiên do bị báo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng trái phép chất ma túy” chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên lần phạm tội này của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo muốn có tiền để sử dụng cho mục đích tiêu xài cá nhân và có tiền mua ma túy sử dụng, không chịu lao động để sinh sống mà lại muốn hưởng thụ trên công sức lao động của người khác và bất chấp pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích). Cho nên, cần xử phạt tù bị cáo mới đủ sức răn đe và tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, để cải tạo và giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Tòa án không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về biện pháp tư pháp:

[5.1] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Đặng Hoàng K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Tòa án ghi nhận là phù hợp với Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

[5.2] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe đạp, màu xanh, trên sườn xe có chữ “Windows”, ba ga sau có gắn 01 khung kim loại, kích thước (35x80)cm là phương tiện dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 5 năm 2021).

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Bá Tr (T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Bá Tr (T) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 5 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp:

2.1. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 của Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận bị hại anh Đặng Hoàng K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

2.2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe đạp, màu xanh, trên sườn xe có chữ “Windows”, ba ga sau có gắn 01 khung kim loại, kích thước (35x80)cm.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 5 năm 2021).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Kim Quyên